

**NGHỊ QUYẾT**  
**Về cơ chế chính sách hỗ trợ mục tiêu giai đoạn 2016-2020**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN HUYỆN HOÀNG HOÁ  
KHOÁ XX, KỶ HỌP THỨ HAI**

*Căn cứ Luật tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;*

*Căn cứ Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22/6/2015;*

*Căn cứ Nghị định số 73/2003/NĐ-CP ngày 23/6/2003 của Chính phủ về ban hành quy chế xem xét, quyết định dự toán và phân bổ ngân sách địa phương, phê chuẩn quyết toán ngân sách địa phương;*

*Sau khi xem xét Tờ trình số 145/TTr-UBND ngày 11/11/2016 của UBND huyện về việc thông qua chính sách hỗ trợ mục tiêu giai đoạn 2016-2020; Báo cáo thẩm tra số 180/BC-HĐND ngày 11/11/2016 của Ban kinh tế-xã hội HĐND huyện và ý kiến thảo luận của đại biểu HĐND huyện.*

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** Thông qua các chính sách hỗ trợ mục tiêu giai đoạn 2016-2020, cụ thể:

**I. Chính sách lĩnh vực Kinh tế**

**1. Về sản xuất nông nghiệp, xây dựng nông thôn mới:**

1.1. Hỗ trợ các xã đạt chuẩn Nông thôn mới từ năm 2016 đến hết năm 2018, mức 300 triệu đồng/xã.

1.2. Hỗ trợ tái cơ cấu nông nghiệp để thực hiện tích tụ ruộng đất, liên kết sản xuất tiêu thụ nông sản, thủy sản theo chuỗi gồm:

- Tổ chức (doanh nghiệp, HTX, tổ HTX), hộ gia đình, cá nhân đầu tư mua đất, thuê đất sản xuất lúa tập trung trong cơ cấu giống của huyện từ 25 ha trở lên, mức 5 triệu đồng/ha (Hỗ trợ một lần);

- Tổ chức (doanh nghiệp, HTX, tổ HTX), hộ gia đình, cá nhân đầu tư thuê đất sản xuất lúa kết hợp nuôi trồng thủy sản tập trung 6 ha trở lên, mức 200 triệu đồng/cơ sở (Hỗ trợ một lần);

- Xây dựng cơ sở giết mổ gia súc, gia cầm tập trung, quy mô tối thiểu 300 con gia cầm/ngày và 50 con gia súc/ngày trở lên, mức 200 triệu đồng/cơ sở;

- Mua máy cày, máy sảy nông sản, máy gieo hạt phục vụ sản xuất, mức bằng 20% giá trị hóa đơn mua (điều kiện sản xuất tại huyện Hoàng Hoá từ 3 vụ trở lên);
- Đào tạo, tập huấn chuyên môn, chuyên giao khoa học công nghệ, vệ sinh an toàn thực phẩm cho cán bộ xã, thôn và nông dân, mức 5 triệu đồng/lớp (20 lớp/năm);
- Mô hình chuyển giao khoa học kỹ thuật công nghệ lĩnh vực trồng trọt, chăn nuôi, nuôi trồng thủy sản, mức 100 triệu đồng/1 mô hình (mỗi năm 3 mô hình);
- Các xã, thị trấn phục vụ hoạt động của Ban nông nghiệp; công tác quản lý vật tư nông nghiệp, an toàn thực phẩm, phòng chống dịch bệnh cho cây trồng, vật nuôi, tiêm phòng gia súc, gia cầm, mức 10 triệu đồng/xã (thị trấn)/năm.

### **2. Về đổi điền, đôn thửa lần 3:**

- Hỗ trợ Ban chỉ đạo đổi điền, đôn thửa huyện 1 lần, mức 200 triệu đồng;
- Hỗ trợ Ban chỉ đạo đổi điền, đôn thửa các xã, thị trấn một lần, mức 20 triệu đồng/xã (thị trấn);
- Hỗ trợ diện tích tham gia chuyển đổi, mức 100.000 đồng/ha (Kinh phí hỗ trợ cho thôn để thực hiện việc đổi điền đôn thửa lần 3);
- Hỗ trợ tiền cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất nông nghiệp cho các hộ, mức 10.000 đồng/giấy/hộ.
- Hỗ trợ khuyến khích các xã hoàn thành đổi điền đôn thửa trong quý I/2017 (Tính đến thời điểm đã giao đất ngoài thực địa cho các hộ), mức 30 triệu đồng/xã.

### **3. Về khuyến khích phát triển CN-TTCN:**

- 3.1. Hỗ trợ thu hút đầu tư vào các cụm công nghiệp, mức 200 triệu đồng cho doanh nghiệp thuê từ 10.000 m<sup>2</sup> trở lên (điều kiện đi vào hoạt động đạt 70% công suất).
- 3.2. Hỗ trợ khôi phục và phát triển làng nghề truyền thống, mức 50 triệu đồng/làng nghề được tỉnh công nhận.
- 3.3. Hỗ trợ sản phẩm được công nhận thương hiệu, nhãn hiệu tập thể, chỉ dẫn địa chỉ sản phẩm hàng hóa, mức 200 triệu đồng/thương hiệu, (nhãn hiệu tập thể, chỉ dẫn).
- 3.4. Hỗ trợ một lần đối với phát triển nghề mới thành làng nghề được tỉnh công nhận, mức 100 triệu đồng/làng nghề.

## **II. Chính sách lĩnh vực Văn hóa-Xã hội.**

### **1. Về Văn hóa.**

- 1.1. Hỗ trợ nhà văn hóa đạt tiêu chí nông thôn mới, mức 30 triệu đồng/nhà (10 nhà/năm).
- 1.2. Hỗ trợ tu bổ cấp thiết di tích lịch sử văn hóa, cách mạng, mức 100 triệu

đồng/di tích (mỗi năm 03 di tích).

1.3. Hỗ trợ duy trì các trò chơi, trò diễn dân gian đã được khôi phục, mức 5 triệu đồng/hoạt động/năm.

1.4. Hỗ trợ hoạt động làng văn hóa, mức 1 triệu đồng/làng/năm.

1.5. Hỗ trợ sửa chữa, nâng cấp hệ thống truyền thanh các xã, thị trấn, mức 30 triệu đồng/xã (10 xã/năm).

1.6. Thưởng vận động viên tham gia hội Đại hội TDTT toàn tỉnh, toàn quốc: Huy chương vàng mức 4 triệu đồng/HC, Huy chương bạc mức 2 triệu đồng/HC, Huy chương đồng mức 1 triệu đồng/HC.

## **2. Về Giáo dục và Đào tạo.**

### **2.1. Hỗ trợ xây dựng trường đạt chuẩn Quốc gia:**

- Đối với trường THCS, mức 150 triệu đồng/trường.

- Đối với trường Mầm non và Tiểu học:

+ Đạt mức độ 1, mức 100 triệu đồng/trường.

+ Từ mức độ 1 lên mức độ 2, mức 50 triệu đồng/trường.

+ Đạt mức độ 2 bỏ qua mức độ 1, mức 150 triệu đồng/trường.

### **2.2. Chính sách khen thưởng:**

- Đạt giải quốc gia các môn văn hóa (Toán, Lý, Hóa, Sinh, Văn, Sử, Địa, Giáo dục công dân, Tiếng Anh): Học sinh và giáo viên có học sinh đạt giải cùng mức thưởng: Giải Nhất mức 15 triệu đồng/giải; Giải Nhì mức 6 triệu đồng/giải; Giải Ba mức 2 triệu đồng/giải; Giải Khuyến khích mức 1 triệu đồng/giải.

- Đạt giải tỉnh các môn văn hóa (Toán, Lý, Hóa, Sinh, Văn, Sử, Địa, Giáo dục công dân, Tiếng Anh): Học sinh và giáo viên có học sinh đạt giải cùng mức thưởng: Giải Nhất mức 6 triệu đồng/giải; Giải Nhì mức 2 triệu đồng/giải; Giải Ba mức 1 triệu đồng/giải; Giải Khuyến khích mức 0,5 triệu đồng/giải.

- Học sinh đầu thủ khoa các trường đại học mức thưởng bằng học sinh đạt giải Nhất quốc gia.

- Đạt giải cấp quốc gia, cấp tỉnh các môn đặc thù (Giáo dục quốc phòng; Thể dục thể thao, Máy tính casio, Tin học, Âm vang xứ Thanh, Sáng tạo Khoa học kỹ thuật, Kể chuyện, Tiếng hát, Vẽ tranh, An toàn giao thông, Giao lưu toán tuổi thơ, Văn học tuổi trẻ, Tiếng Anh; Đoàn đội, Bé khỏe - thông minh - nhanh trí, ...): Học sinh và giáo viên có học sinh đạt giải cùng mức thưởng và bằng ½ mức thưởng các môn văn hóa.

- Thưởng giáo viên THCS tạo nguồn học sinh đội tuyển thi quốc gia, tỉnh đạt

giải bằng ½ mức thưởng giáo viên trực tiếp tập huấn.

**2.3. Hỗ trợ tập huấn:**

- Giáo viên Tiểu học, THCS tập huấn đội tuyển dự thi cấp tỉnh: 320 triệu đồng/năm (12 đội).

- Học sinh Tiểu học, THCS tập huấn và dự thi cấp tỉnh (120 học sinh/năm) mức 2 triệu đồng/học sinh.

**3. Về Y tế:** Hỗ trợ xã đạt chuẩn quốc gia về y tế, mức 100 triệu/xã.

**III. Về chính sách hỗ trợ cho cán bộ được điều động, luân chuyển theo Đề án điều động, luân chuyển cán bộ lãnh đạo, quản lý; công chức cấp huyện, cấp xã, thị trấn** (Ban hành kèm theo Quyết định số 223-QĐ/HU ngày 30/9/2016 của Ban Thường vụ Huyện ủy).

Hỗ trợ một lần cho cán bộ lãnh đạo, quản lý được điều động, luân chuyển giữ chức vụ Bí thư, Phó Bí thư Thường trực, Phó Bí thư - Chủ tịch UBND, Phó Chủ tịch UBND xã, thị trấn, mức 7,5 triệu đồng/đối tượng.

**Điều 2. Tổ chức thực hiện:**

Hội đồng nhân dân huyện giao UBND huyện phối hợp với Thường trực HĐND tổ chức thực hiện Nghị quyết và báo cáo tại kỳ họp HĐND theo quy định của pháp luật.


Thường trực Hội đồng nhân dân huyện, các Ban của HĐND và đại biểu HĐND huyện tăng cường giám sát việc triển khai thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được HĐND huyện khoá XX, nhiệm kỳ 2016-2021, kỳ họp thứ 2 thông qua ngày 14 tháng 11 năm 2016, có hiệu lực thi hành sau 7 ngày kể từ ngày ký ban hành và thay thế Nghị quyết số 44/2013/NQ-HĐND ngày 19/12/2013 của Hội đồng nhân dân huyện khóa XIX, nhiệm kỳ 2011-2016 ./.

**Nơi nhận:**

- HĐND, UBND Tỉnh (b/c);
- Sở Tư pháp (b/c);
- Thường trực HU; TT HĐND huyện;
- UBND huyện;
- MTTQ và các đoàn thể huyện;
- Đại biểu HĐND huyện;
- HĐND, UBND xã, thị trấn;
- Các cơ quan, ban, phòng, ngành, đơn vị;
- Lưu: VT.

**CHỦ TỊCH**



**Lê Xuân Thu**